

Bản án số 07/2019/HSST
Ngày 24 tháng 01 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thiện Thành
Các hội thẩm nhân dân:

Ông **Đinh Công Hiến**
Ông **Đinh Duy Quyết**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Bùi Hồng Mơ** - là thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Như Trang** - Kiểm sát viên

Ngày 24/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/HSST ngày 11/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Đinh Văn Q (*Tên gọi khác không*), sinh năm 1990; tại xã G, huyện V, tỉnh N; trú tại thôn xóm 9, xã G, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S (đã chết) và bà Tô Thị B; vợ con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định số 538/QĐ-XPVPHC ngày 10/01/2016, Công an huyện V, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã chấp hành nộp phạt ngày 21/12/2018; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/11/2018, chuyển tạm giam ngày 19/11/2018 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Tô Văn G**, sinh năm 1993; trú tại xóm 9, xã G, huyện V, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

Anh **Lê Văn H**, sinh năm 1988. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Văn Q là người sử dụng ma túy từ tháng 6 năm 2014. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/11/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Q gọi điện thoại cho Đào Văn T, sinh năm 1996, trú tại xóm 6, xã G, huyện V rủ đi

mua ma túy về cùng sử dụng. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Q đi bộ đến nhà anh Tô Văn G, mượn xe mô tô Biển kiểm soát 35B1***** của anh G và đón T, sau đó T điều khiển xe mô tô chở Q sang huyện N. Đến khu vực Ngã ba C, thuộc địa phận xã T, huyện N thì dừng xe, Q lấy 600.000 đồng từ túi quần phía sau bên trái đưa cho T. T cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi một mình quay lại đường 477 hướng đi về huyện V. Khoảng 05 phút sau, T quay lại và nói với Q đã mua được ma túy, rồi T điều khiển xe mô tô chở Q đến khu vực chợ ven đường gần Cầu Đ, thuộc địa phận xã Đ, huyện N. Tại đây, T để 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng xuống đất; Q và T cùng nhau sử dụng 01 gói Heroine bằng hình thức tiêm chích. Gói nhỏ còn lại, Q cầm ở tay trái rồi lên xe mô tô do T điều khiển đi về xã G, huyện V. Đến khu vực xóm 9, xã G, huyện V, T xuống xe đi đâu Q không biết. Còn Q điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35B1-***** về trả cho anh G rồi đi bộ về nhà. Trên đường về nhà, Q đi bộ vào hiệu thuốc tân dược mua 02 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất. Sau đó, Q đi bộ vào cổng chùa H, thuộc địa phận xóm 9, xã G. Tại đây, Q mở gói nhỏ ma túy đang cầm ở tay trái ra, chia số chất bột dạng cục màu trắng thành 02 phần và lấy giấy bạc màu trắng gói lại thành 02 gói ma túy nhỏ, với mục đích khi nào có nhu cầu thì tiếp tục sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày Q cầm 02 gói nhỏ ma túy ở tay trái và đi bộ ra khu vực đường liên xã xóm 9, xã G thì gặp Tổ công tác Công an huyện V phối hợp với Công an xã G đang tiến hành tuần tra kiểm soát. Đinh Văn Q đã tự nguyện giao nộp cho Tổ công tác 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng và khai nhận đó đều là ma túy Q mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, niêm phong 02 gói ma túy thu giữ của Q có đặc điểm nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ của Đinh Văn Q 01 điện thoại Nokia 1200 vỏ màu đen, nắp sau màu cam đã qua sử dụng và 01 ống nước cất, 02 kim tiêm chưa sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn Q tại xóm 9, xã G, huyện V, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành niêm phong 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, ký hiệu M1, M2 thu giữ của Đinh Văn Q để gửi đi xác định trọng lượng và giám định chất ma túy.

Tại bản Kết luận luận giám định số 07/KLGD-PC09-MT ngày 18/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình: ***Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0747; M2 có khối lượng 0,0684 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu giả định ký hiệu M1, M2 là 0,1431 gam. Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong các mẫu giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine.***

Heroine là chất ma túy, thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0231 gam; M2 có khối lượng 0,0270 gam, đều là ma túy, loại Heroine.
- Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

(Tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 07/KLGD-PC09-MT theo đúng quy định pháp luật)

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-GV ngày 11/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố **Đinh Văn Q** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Tô Văn G trong quá trình điều tra trình bày: Anh và Đinh Văn Q là bạn bè, anh không biết ngày 16/11/2018, Đinh Văn Q mượn xe mô tô BKS 35B1 – *****, của anh để sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy, sau khi vụ án xảy ra anh mới biết. Hiện nay, anh đã được Đinh Văn Q trả lại chiếc xe mô tô BKS 35B1 – ***** và anh không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Đinh Văn Q** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Q từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2018.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi ghi số 07/KLGD-PC09-MT, bên trong đựng: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0231 gam; M2 có khối lượng 0,0270 gam, đều là ma túy, loại Heroine, Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. 01 phong bì thư dán kín, niêm phong theo quy định pháp luật bên trong gồm: 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu và 02 mảnh giấy bạc màu trắng. 02 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất đều chưa qua sử dụng, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1200 vỏ màu đen, thu giữ của Đinh Văn Q, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/11/2018, tại đường liên xã thuộc xóm 9, xã G, huyện V, tỉnh N, bị cáo Đinh Văn Q đã có hành vi cất giấu trái phép 0,1431 gam Heroine với mục đích để sử dụng.

Bộ luật Hình sự quy định

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a, ...;

b, ...;

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3]. Hành vi của bị cáo Đinh Văn Q đã nêu trên là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển

bình thường của nòi giống, làm khánh kiệt kinh tế của người sử dụng chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khai nhận hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện; gia đình có hoàn cảnh khó khăn là hộ cận nghèo. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo có một tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo Đinh Văn Q là người sử dụng ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, không mang tính vụ lợi, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của Đinh Văn Q là 0,1431 gam Heroine. Sau khi lấy mẫu giám định, khối lượng Heroine còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0231 gam; M2 có khối lượng 0,0270 gam và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong ban đầu đã được niêm phong trong phong bì ghi số 07/KLGD-PC09-MT. 01 phong bì thư dán kín, niêm phong theo quy định pháp luật bên trong đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng gồm: 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu và 02 mảnh giấy bạc màu trắng. 02 bom kim tiêm và 01 ống nước cất đều chưa qua sử dụng, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia 1200 vỏ màu đen, nắp sau màu cam thu giữ của Đinh Văn Q, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 35B1-***** là tài sản hợp pháp của anh Tô Văn Gi. Việc Q sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy ngày 16/11/2018, anh G không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không tiến hành thu giữ chiếc xe mô tô trên và không đủ căn cứ để xử lý đối với anh G.

Đối với Đào Văn T là người mà Đinh Văn Q khai đi mua Heroine ngày 16/11/2018 cùng với Q. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng đến nay T không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra Công an huyện V đã tách phần tài liệu liên quan đến Đào Văn T để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

[11]. Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Q khai do Đào Văn T mua, Q không biết T mua của ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không có căn cứ xác minh để xử lý.

[12] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đinh Văn Q** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn Q** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/11/2018.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi ghi số 07/KLGĐ-PC09-MT, bên trong đựng: chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0231 gam; M2 có khối lượng 0,0270 gam, đều là ma túy, loại Heroine, Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. 01 phong bì thư dán kín, niêm phong theo quy định pháp luật bên trong gồm: 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu và 02 mảnh giấy bạc màu trắng. 02 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất đều chưa qua sử dụng, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia 1200 vỏ màu đen, thu giữ của Đinh Văn Q, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. (Đặc điểm các vật chứng tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, tịch thu tiêu hủy, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/01/2019, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Đinh Văn Q phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - Công an huyện V;
 - Chi cục THADS huyện V;
 - VKSND huyện V;
 - Trại tạm giam CA tỉnh N;
 - Bị cáo; Ng-ời có QLNVLQ;
 - L- u hồ sơ, văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành